

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-PT

Ngày: 03-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Trần Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 382/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Quốc N, sinh năm: 1990, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: 323/3, ấp Định T, xã Định H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh C và bà Lê Thị Hoàng T; có vợ và 01 người con; Tiền án: Ngày 15/9/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2012, chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự. Ngày 11/5/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” (áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”), chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2017, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Từ ngày 12/8/2020 đến ngày 18/8/2020; Tạm giam: Từ ngày 18/8/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Vinh Q, sinh năm: 1997, tại tỉnh Đồng Tháp; Tên gọi khác: QB; Nơi cư trú: Ấp X, xã Bình H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H (chết) và bà Trần Kim P; có vợ và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Từ ngày 10/8/2020 đến ngày 18/8/2020; Tạm giam: Từ ngày 18/8/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Sơn Hải Đ, sinh năm: 1995, tại tỉnh Đồng Tháp; Tên gọi khác: B; Nơi cư trú: khóm T, phường Tân Q, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn T và bà Nguyễn Thị Q; có vợ và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Từ ngày 15/8/2020 đến ngày 18/8/2020; Tạm giam: Từ ngày 18/8/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 31/7/2020, sau khi đi nhậu cùng một số người bạn, Huỳnh Quốc N điện thoại rủ Lê Vinh Q đi uống rượu, Q rủ Nguyễn Sơn Hải Đ cùng đi. Sau đó, N điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 66L1-587.30 đi một mình đến quán hủ tiếu “Cô H” của chị Ngô Thị Cẩm H thuộc khu vực chợ cũ, Khóm X, thị trấn L, huyện L để ăn tối. Khi đang ngồi ăn thì N nhìn và nghe thấy ở bàn kế bên có 04 thanh niên lạ mặt nhìn N, chửi thề. Do cảm thấy bức tức vì nghĩ rằng 04 người thanh niên nói trên chọc quê mình, nên N chạy xe ra khỏi quán hướng ra thành phố S, khi chạy được khoảng 200m, N gặp cây bàng bên đường nên dừng lại, bước xuống xe định đến bẻ nhánh bàng để quay lại đánh 04 thanh niên lạ mặt trong quán hủ tiếu, thì N nhìn thấy 01 con dao tự chế để trong bụi cỏ kế bên cây bàng nên nhặt lấy dao, giấu vào trong áo để quay lại chém 04 người thanh niên. Lúc này, N nhìn thấy Q điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 66F1-824.50 chở Đ chạy đến, nên N kêu Q chở N đến quán hủ tiếu một chút, còn Đ chạy xe của N theo sau. Khi đến quán hủ tiếu của chị H, N hỏi bà Đoàn Thị T (mẹ chị H) có biết 04 thanh niên ăn hủ tiếu khi này đi đâu rồi không, thì bà T trả lời là họ đã ăn xong và bỏ đi đâu không biết. N kêu Q chạy đi, Đ tiếp tục chạy theo sau được một đoạn thì N kêu Q và Đ quay xe lại quán hủ tiếu. Lúc này, Q hỏi N có chuyện gì, thì N nói “04 thằng ăn hủ tiếu lúc này kiếm chuyện với anh”. Khi trở lại quán hủ tiếu của chị H, N nhìn thấy Nguyễn Trường G và Đoàn Văn Minh T1 đang ngồi ăn hủ tiếu ngay chỗ bàn nơi 04 người thanh niên khi này. N nhầm tưởng G và T1 đi cùng với 04 người thanh niên đã chửi N, nên N kêu Q dừng xe lại, N cầm con dao vừa nhặt được đi đến từ phía sau chém 02 nhát trúng vào lưng của G thì G quay mặt lại, N tiếp tục dùng chân đá vào vùng hông của G 01 cái nên G bỏ chạy. Cùng lúc này, Q cầm 01 con dao bấm, Đ cầm 01 cây gậy 03 khúc đuổi theo G, Q dùng dao đâm 02 nhát trúng vào tay trái của G, Đ dùng gậy 03 khúc đánh 03 cái trúng vào lưng của G 01 cái. Sau đó, G chạy thoát được, Q và Đ liền quay trở lại đuổi đánh T1; lúc đuổi đánh, Q dùng chân đạp vào lưng T1 01 cái làm T1 ngã xuống đường bị xay sát chân và tay, nhưng T1 đứng dậy được và chạy thoát. G được người dân đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị đến ngày 06/8/2020 thì xuất viện, riêng anh T1 chỉ đến Bệnh viện rửa vết thương và mua thuốc uống rồi về, không nhập viện điều trị. Sau khi gây thương tích cho G và T1 xong thì N cùng với Q, Đ đến nhà của Nguyễn Bá T2 ở thành phố S uống rượu, trên đường đi đến cầu Bà Phủ thuộc địa phận xã H, huyện L thì N ném bỏ cây dao xuống sông. Trong lúc uống rượu tại nhà T2, N có kể cho những người

uống rượu chung nghe việc N, Q, Đ vừa chém 02 người ở huyện L. Sau đó, N, Q, Đ bỏ trốn khỏi địa phương, quá trình chạy trốn Q và Đ đã ném bỏ con dao bấm và gây 03 khúc xuống sông. Đến ngày 10/8/2020 Lê Vinh Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L bắt khẩn cấp, ngày 12/8/2020 và ngày 15/8/2020 Huỳnh Quốc N, Nguyễn Sơn Hải Đ lần lượt ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành truy tìm các hung khí của Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ đã sử dụng để đánh, chém anh G và quần áo, nón bảo hiểm, khẩu trang của các bị cáo N, Q, Đ đã sử dụng khi gây án, nhưng không tìm được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ của Huỳnh Quốc N:

+ 01 cái quần, loại quần jean da bò, quần ống dài, màu xanh rêu, phần thắt lưng có chữ "Blue Exchange" màu xanh và số 33 màu đỏ, đã qua sử dụng là quần N mặc khi gây thương tích cho anh G (do bà Lê Thị Hoàng T, mẹ N giao nộp).

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, biển số 66L1-587.30 (của Lê Thị Hoàng T, do bà T giao nộp) là xe mô tô mà Đ sử dụng khi đi gây thương tích cho G và T1.

- Thu giữ của Lê Vinh Q: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ-đen, biển số 66F1-824.50 (của Lê Vinh Q, do Nguyễn Thành N1 giao nộp) là xe mô tô mà N và Q sử dụng khi đi gây thương tích cho các anh G và T1.

- Thu giữ của Trần Hữu Thanh (Nhà thuốc Trung Sơn, Khóm 1, thị trấn Lai Vung): 02 đoạn camera ghi hình diễn biến vụ việc gây thương tích ngày 31/7/2020 (được lưu giữ trong 01 đĩa DVD).

- Thu giữ của Nguyễn Hữu N1 (Tổ quản lý, khai thác hệ thống Camera giám sát an ninh Công an huyện L): 05 đoạn camera ghi hình diễn biến vụ việc gây thương tích ngày 31/7/2020 (được lưu giữ trong 01 đĩa DVD).

- Ngày 16/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả lại tài sản như sau: Trả cho bà Lê Thị Hoàng T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, biển số 66L1-587.30, xe do N lấy xe của bà T3 sử dụng đi gây thương tích cho người khác bà T3 không biết; Trả cho Lê Vinh Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ-đen, biển số 66F1-824.50, xe do Q sử dụng xe cùng đi với N, nhưng không biết trước việc N đi gây thương tích cho người khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q và Nguyễn Sơn Hải Đ cùng phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc N 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 12/8/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Vinh Q 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 10/8/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn Hải Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 15/8/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Cùng ngày 16 tháng 11 năm 2020, các bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ cùng có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo. Xét mức hình phạt 04 năm tù đối với bị cáo Huỳnh Quốc N; 01 năm 09 tháng tù đối với bị cáo Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ mà cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 31/7/2020, sau khi đi nhậu cùng một số người bạn, Huỳnh Quốc N điện thoại rủ Lê Vinh Q đi uống rượu, Quan rủ Nguyễn Sơn Hải Đ cùng đi. Sau đó, Nam điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 66L1-587.30 đi một mình đến quán hủ tiếu “Cô Huệ” của chị Ngô Thị Cẩm H thuộc khu vực chợ cũ, Khóm X, thị trấn L, huyện L để ăn tối. Khi đang ngồi ăn thì N nhìn và nghe thấy ở bàn kế bên có 04 thanh niên lạ mặt nhìn N, chửi thề. Do bức tức nên N đi tìm hun khí để đánh 04 thanh niên lạ mặt, khi chạy ra khỏi quán được 200m thì N nhặt được một con dao tự chế trong bụi cỏ giấu trong áo. Lúc này, N nhìn thấy Q điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 66F1-824.50 chở Đ chạy đến, nên N kêu Q chở N đến quán hủ tiếu một chút, còn Đ chạy xe của N theo sau. Khi đến quán hủ tiếu của chị H, N hỏi bà Đoàn Thị T (mẹ chị H) có biết 04 thanh niên ăn hủ tiếu khi này đi đâu rồi không, thì bà T trả lời là họ đã ăn xong và bỏ đi đâu không biết. N kêu Q chạy đi, Đ tiếp tục chạy theo sau được một đoạn thì N kêu Q và Đ quay xe lại quán hủ tiếu. Lúc này, Q hỏi N có chuyện gì, thì N nói “04 thằng ăn hủ tiếu lúc này kiếm chuyện với anh”. Khi trở lại quán hủ tiếu của chị H, N nhìn thấy Nguyễn Trường G và Đoàn Văn Minh T1 đang ngồi ăn hủ tiếu ngay chỗ bàn nơi 04 người thanh niên khi này. N nhằm

tướng G và T1 đi cùng với 04 người thanh niên đã chửi N, nên N kêu Q dừng xe lại, N cầm con dao vừa nhặt được đi đến từ phía sau chém 02 nhát trúng vào lưng của G thì G quay mặt lại, N tiếp tục dùng chân đá vào vùng mông của G 01 cái nên G bỏ chạy. Cùng lúc này, Q cầm 01 con dao bấm, Đ cầm 01 cây gậy 03 khúc đuổi theo G, Q dùng dao đâm 02 nhát trúng vào tay trái của G, Đ dùng gậy 03 khúc đánh 03 cái trúng vào lưng của G 01 cái. Sau đó, G chạy thoát được, Q và Đ liền quay trở lại đuổi đánh T1; lúc đuổi đánh, Q dùng chân đạp vào lưng T1 01 cái làm T1 ngã xuống đường bị xay sát chân và tay, nhưng T1 đứng dậy được và chạy thoát. G được người dân đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị đến ngày 06/8/2020 thì xuất viện, riêng anh T1 chỉ đến Bệnh viện rửa vết thương và mua thuốc uống rồi về, không nhập viện điều trị. Đến ngày 10/8/2020 Lê Vinh Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L bắt khẩn cấp, ngày 12/8/2020 và ngày 15/8/2020 Huỳnh Quốc N, Nguyễn Sơn Hải Đ lần lượt ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Các bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị hại không có mâu thuẫn gì với các bị cáo, chỉ vì bức tức tưởng nhầm người khác chửi mình mà các bị cáo đã gây thương tích cho người bị hại. Với bản chất hung hãn, thích dùng bạo lực để giải quyết mọi xung đột, mâu thuẫn xảy ra và thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã có hành vi như đã nêu trên. Các bị cáo nhận thức được dao tự chế, dao bấm, gậy ba khúc là hung khí nguy hiểm, nhận thức được hành vi dùng dao tự chế, dao bấm, gậy ba khúc chém, đâm, đánh vào cơ thể người khác là sẽ gây thương tích, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện và hậu quả đã xảy ra làm cho anh Nguyễn Trường G bị thiệt hại về sức khỏe với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12%; anh Đoàn Văn Minh T1 bị thiệt hại về sức khỏe với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 06%, chứng tỏ việc phạm tội của các bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là không nặng, hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Về phần áp dụng pháp luật cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử dưới khung hình phạt thấp nhất đối với các bị cáo Lê Vinh Q và Nguyễn Sơn Hải Đ nhưng không nói rõ là áp dụng khoản nào của Điều 54 nên Hội đồng bổ sung cho phù hợp tại cấp phúc thẩm. Tuy nhiên, để ổn định bản án Hội đồng xét xử không sửa án đối với phần này.

Đôi hành vi sử dụng hung khí của các bị cáo rượt đuổi chém bị hại tại khu vực đông dân cư là có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đề nghị các Cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục điều tra xử lý các bị cáo về hành vi này và có Văn bản trả lời cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp kết quả giải quyết vụ việc.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của các bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q, Nguyễn Sơn Hải Đ.

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q và Nguyễn Sơn Hải Đ cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc N 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Vinh Q 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn Hải Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Huỳnh Quốc N, Lê Vinh Q và Nguyễn Sơn Hải Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện L (03 bản);
- VKSND huyện huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cơ quan CSĐT CA huyện L;
- Cơ quan THAHS CA huyện L;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh (03 bản);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

Phạm Minh Tùng